



VỌNG NAM QUỐC

NGUYỄN VŨ TUẤN LINH.

(Một tài liệu lịch sử-Trích báo Ngày Nay số 116 ngày 1 tháng 7, 1986).

Người Do Thái vẫn được ca ngợi về lòng yêu nước, niềm kiêu hãnh về nguồn gốc dân tộc. Họ đã vượt qua bao khó khăn để tái lập quốc gia Do Thái trên mảnh đất hoang sau hơn hai ngàn năm lưu lạc. Dân tộc Việt Nam cũng hánh diện về một chi họ nhà Hậu Lý lưu lạc trên đất Đại Hàn hơn bảy trăm năm qua. Họ vẫn giữ những tập tục, di tích lịch sử, nay sinh những vị lãnh đạo cho quốc gia đã cùn mang, làm vang dội tên tuổi huyết thống dân tộc Việt.

MỘT CHI HỘ NHÀ HẬU LÝ VIỆT NAM LƯU LẠC.

Giờ lại những trang sử Việt vào thời kỳ suy tàn của nhà Hậu Lý (1010-1225), chúng ta được biết vào đời vua thứ tam, tức Lý Huệ Tông đã nước lâm cảnh chiến tranh loạn lạc. Lý Huệ Tông có tật nghiện rượu, thỉnh thoảng lên cơn điên dai. Mọi việc triều chính giao cho Trần Thủ Độ, lúc đó đang giữ chức Diên Tiên Chi Huy Sứ. Vua Lý Huệ Tông sau 14 năm trị vì đã truyền ngôi lại cho con út là Chiêu Thánh Công Chúa rồi khoác áo Hoà thượng vào tu ở chùa Chân Giao (nhằm vào tháng Giáp Thìn 1225).

Chiêu Thánh Công Chúa lên ngôi lúc 7 tuổi, lấy vương hiệu là Lý Chiêu Hoàng, mọi quyền hành vẫn trong tay Trần Thủ Độ. Thủ Độ là một công thần của nhà Trần, nhưng là một tay đại gian ác. Ông giết người không gồm tay và tạo những chuyện loạn luân trong cung điện. Thủ Độ tư thông với chi họ mình là Thái hậu Trần Thị, ép Lý Chiêu Hoàng lấy cháu mình là Trần Cảnh, một vị quan mới lên 8 tuổi.

Một hôm Thủ Độ qua chùa Chân Giao, thấy Huệ Tông đang ngồi nhô cổ bên nói một câu: "nhô cổ phải nhở cả rẽ cái nó đi." Lý Huệ Tông biết ý liền vào nhà sau thất cổ chết. Năm Nhâm Thìn (1232) nhân dịp con cháu nhà Hậu Lý lâm lê tê tiên hậu ở thôn Thái Đường (làng Hoa Lâm, Huyện Đông Ngàn, tỉnh Bắc Ninh) Thủ Độ cho người đào hầm dựng nhà lá ở trên. Khi moi người vào tê lê, Thủ Độ cho đánh sập và chôn sống tất cả.

Trước những hành động dã man của Trần Thủ Độ, con cháu nhà Hậu Lý phải sống tản mác khắp nơi. Một số tìm cách trốn ra nước ngoài lánh nạn. Năm 1226 một chi họ trong hoàng tộc nhà Hậu Lý bí mật từ tỉnh Bắc Ninh xuống Thanh Hóa tìm đường vượt biên. Vào lúc nửa đêm họ dùng ba chiếc nan rời Việt Nam trực chí Trung Quốc. Không may giữa đường gặp bão, chiếc còn lại gặt vào làng đánh cá gần Pusan, một hải cảng nhỏ nằm phía Nam Đại Hải. Trong đám tôn thất nhà Hậu Lý ty

nan có Thái tử Lý Long Tường, em trai của Chiêu Thánh Công Chúa, lúc đó mới lên 5 tuổi.

BẠCH MÃ TƯỞNG CÔNG VÀ ĐIỀN TRANG LÝ HOA SAN.

Giữa thế kỷ XII, quân Mông Cổ sau khi diệt nhà Kim (đóng đồi Mãn Châu) chiếm miền Hoa Bắc Trung Hoa tiến chiếm Đại Hán. Trước lần sóng xâm lăng tàn bạo của đoàn quân Thành Cát Tư Hãn, Quốc vương Đại Hán phải bỏ đê đô Koryo (Hán Thành bây giờ) rút về phía Nam để mưu đồ kháng chiến. Trong cảnh chiến tranh nhóm người Việt lưu lạc cung chia sẻ cảnh ngộ với người bản xứ.

Đáp lời kêu gọi của Quốc vương Đại Hán, Lý Long Tường lúc đó khoảng 30 tuổi, cũng một số người Việt Nam khác tham gia công cuộc kháng chiến. Với tài dụng binh khiêm tốn, biết lời dụng địa thế để đánh du kích chiến. Lý Long Tường tạo được nhiều chiến công, và được vua Đại Hán trao quyền thống lĩnh binh đội. Mỗi lần ông xuất trận, Lý Long Tường cưỡi con ngựa trắng, dáng dấp oai phong lẫm liệt. Sau 30 năm kháng quân Mông, vương quốc Đại Hán thoát ách đô hộ (1256). Để tỏ lòng报 ngưỡng mộ và biêt ơn vị tướng trẻ tuổi, vua Đại Hán đã sắc phong và tặng ông danh hiệu Bạch Mã Tường Công, và ban tặng giải đất gần Bàn Môn Điếm, cách Hán Thành độ 12 cây số để con cháu nhà Hậu Lý lập nghiệp. Giải đất có biệt danh là điện trang Lý Hoa San.

Sau chính quyền Nam Hán dựng bức tượng Bạch Mã Tường Công trên đại lộ đi vào Hán Thành để toàn dân Cao Ly ghi ơn vị anh hùng người Đại Hán gốc Việt, đã đóng góp vào công cuộc giải phóng Đại Hán thoát ách đô hộ của quân Mông vào thế kỷ thứ 12.

Hôm nay nếu có dịp chúng ta thăm Đại Hán, đặt chân đến điện trang Lý Hoa San sẽ thấy cõi lòng minh buôn man mác. Dù hòn bảy trăm năm sóng xa quê hương, dù thời gian đã chôn đi lão kiếp người lưu lạc. Mảnh đất Lý Hoa San vẫn áp ủ những di tích, đèn đài mang hình bóng của mẹ Việt Nam.

Giữa điện trang một ngôi chùa lớn xây cất từ đời Lý tường công vẫn còn đó. Với lời kiên trúc mô phỏng theo ngôi chùa làng Cố Pháp (tỉnh Bắc Ninh) tục truyền là nơi Lý Công Uẩn vi khai sáng nhã Hậu Lý đã sinh ra và lớn lên.

Bước qua tam cấp, trên chính điện người ta cõi thấy treo báu vị ghi tên 9 vị vua và những người trong Hoàng tộc đã bị Trần Thủ Độ giết chết. Trên bàn thờ hầy còn những chiếc vương miện, áo long bào, án tiễn và chiếc gươm của đồng họ Lý.

Bên cạnh bàn thờ tiên đế, một bàn thờ nhỏ hơn thờ Bạch Mã Tường Công. Trên tường treo tấm hình vị tướng dòng họ Lý. Theo chuyện kể lại vào mỗi buổi sáng lúc ánh sao Mai sáng rực ở phương Đông, Lý Tường công ngồi xếp bằng trước bàn thờ tiên đế, nguyện cầu xin các bậc tiên nhân phù hộ cho dân tộc Việt. Sau khi tướng công quỳ lạy hai lạy trước bàn thờ tiên đế, quay về hướng Nam lạy một lạy cho đất mẹ Việt Nam.

Hàng năm vào dịp Tết, các ngày giỗ kỵ các bậc khai sáng nhã Hậu Lý, con cháu dù lập nghiệp ở đâu cũng quay quần về Lý Hoa San. Họ ngồi trước bàn thờ tiên đế, kể lại cho nhau về cội nguồn huyết thống, nhắc nhớ con cháu về phong tục, tập quán của dân tộc Việt. Trong các dịp lễ lớn, tiếng trống đinh trong điện trang Lý Hoa San có dịp vang lên. Theo tập tục Việt Nam tiếng trống giống lén vào các giờ thiêng liêng của dân tộc phải đủ ba hồi chín tiếng. Nhưng ở điện trang, tiếng trống giống lén hai hồi sáu tiếng. Tướng truyền Bạch Mã tướng quân đã dặn con cháu: "Một hồi ba tiếng nửa không đánh để dành tặng cho dân tộc Việt Nam".

Dù hôm nay các hậu duệ nhã Lý đã mang quốc tịch Đại Hán, dù qua bao thế hệ họ không còn giữ trang phục, tiếng nói Việt Nam, nhưng tâm tình họ vẫn vọng về Nam quốc. Những tiếng trống như những tiếng nói riêng biệt, những tự tình thân kiết của họ để tặng riêng cho Mẹ Việt Nam.